

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 – GIA LAI
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 42/2026/HSST

Ngày: 06-5-2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Đắc Toàn và bà Phạm Thị Tú Nga.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Lệ - Thư ký của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát khu vực 1 – Gia Lai: Ông Phan Tiến Lực - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 – Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2026/TLST-HS ngày 10/4/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2026/QĐXXST-HS ngày 22/4/2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Phú Q**, sinh ngày 02/6/1983 tại tỉnh Lâm Đồng; Giới tính: Nam; CCCD số: 049083004232; Nơi cư trú: **Thôn P, xã H, tỉnh Lâm Đồng**; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 07/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: **Đỗ Hữu L** (chết) và bà: **Phan Thị B**; Vợ: Bà **Trần Thị T**, sinh năm 1989; Có 04 người con, lớn nhất sinh năm 2011 và nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/12/2025 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông **Điền Đức Q1** (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại gồm có:

- Bà **Võ Thị Thu T1**, sinh năm 1968 (vợ của bị hại) (vắng mặt);
- Ông **Điền Vũ P**, sinh năm 1989 (con của bị hại) (vắng mặt);
- Bà **Điền Vũ Thùy T2**, sinh năm 1993 (con của bị hại) (vắng mặt).

Cùng cư trú: **D Ấ, phường Q, tỉnh Gia Lai**.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Trần Thị T**, sinh năm 1989; Nơi cư trú: **Thôn P, xã H, tỉnh Lâm Đồng**.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông **Đỗ Phú Q**, sinh năm 1983; Nơi cư trú: **Thôn P, xã H, tỉnh Lâm Đồng** (Theo Hợp đồng uỷ quyền ngày 01/12/2025) (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 26/11/2025, sau khi bốc xếp hàng tại tỉnh Đồng Tháp, bị cáo **Đỗ Phú Q** là chủ sở hữu đồng thời là lái xe ô tô biển số 86H-015.95, kéo theo somi romoóc biển số 86R-013.31, một mình điều khiển xe ô tô biển số 86H-015.95, kéo theo somi romoóc biển số 86R-013.31 chở hàng từ tỉnh Đồng Tháp đến **cửa khẩu M** thuộc tỉnh Quảng Ninh. Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 27/11/2025, bị cáo **Q** điều khiển xe ô tô đầu kéo lưu thông đến Km 1230+100 **đường Q** thuộc địa bàn **phường Q, tỉnh Gia Lai**. Đây là đoạn đường theo hướng **N - B**, giữa đường có dải phân cách cố định (bồn cây) chia lòng đường thành 02 phần đường xe chạy ngược chiều riêng biệt. Trong đó, phần đường phía Đông có 03 làn đường, gồm làn đường dành cho xe máy, xe thô sơ ở sát mép đường; làn đường dành cho mô tô, ô tô ở giữa; làn đường dành cho xe ô tô tiếp giáp với dải phân cách; giữa các làn đường được phân chia bởi vạch kẻ đường nét đứt. Khi lưu thông đến đoạn đường này thì **Q** dừng xe chờ đèn tín hiệu giao thông. **Q** dừng xe tại làn đường giữa và song song với chiếc xe ô tô đầu kéo khác đang dừng tại làn đường dành cho xe ô tô sát dải phân cách. Khi đèn tín hiệu chuyển xanh, **Q** điều khiển di chuyển và quan sát qua gương chiếu hậu thấy xe ô tô đầu kéo đang chạy ở làn đường dành cho xe ô tô có khoảng cách đảm bảo an toàn nên **Q** điều khiển cho xe ô tô đầu kéo chuyển sang làn đường sát dải phân cách.

Tuy nhiên, do thiếu chú ý quan sát khi chuyển làn đường và không giữ khoảng cách an toàn tối thiểu nên bị cáo **Q** đã để phần đầu bên phải xe ô tô đầu kéo 86H-015.95 va chạm vào phía sau xe mô tô biển số 77F5-4996 do ông **Điền Đức Q1** (Sinh năm: 1959; trú: **Tổ A, khu phố D, phường Q, tỉnh Gia Lai**) điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước. Sau khi xảy ra va chạm, ông **Q1** bị ngã xuống đường, xe mô tô do ông điều khiển bị xe ô tô đầu kéo cuốn vào gầm xe gây hư hỏng; ông **Q1** bị bánh xe trục II và bánh xe trục III bên phải xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 86H-015.95 cán qua người dẫn đến tử vong tại chỗ.

Ngay sau khi gây ra tai nạn làm ông **Điền Đức Q1** chết, bị cáo **Đỗ Phú Q** đã đến **Công an phường Q**, tỉnh Gia Lai tự thú. **Công an phường Q**, tỉnh Gia Lai đã lập biên bản tiếp nhận người phạm tội ra tự thú.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn của bị cáo **Đỗ Phú Q** là 0mg/l và kết quả xét nghiệm ma túy trong máu của bị cáo **Đỗ Phú Q** là âm tính. Đối với ông **Điền**

Đức Q1 sau tai nạn thì toàn bộ cơ thể bị dập nát nên không thể tiến hành kiểm tra nồng độ cồn và xét nghiệm ma túy.

Ngày 11/12/2025, **Phòng K Công an tỉnh G** ban hành Kết luận giám định tử thi số 881/KLGĐTT-KTHS, kết luận nguyên nhân chết của ông **Điền Đức Q1** do đa chấn thương.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông được mô tả trong sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường và biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra **công an tỉnh G** hiện đang tạm giữ: 01 giấy phép lái xe hạng FC mang tên **Đỗ Phú Q**.

Về phần dân sự: Bị cáo **Đỗ Phú Q** đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 120.000.000 đồng, gia đình bị hại đã có đơn bãi nại và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo **Đỗ Phú Q**, ngoài ra không yêu cầu bồi thường gì khác.

- Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKSGLI-KV ngày 09/4/2026 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Gia Lai truy tố bị cáo **Đỗ Phú Quốc** về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo **Đỗ Phú Q** thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố, do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo **Đỗ Phú Q** về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS.

Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo **Đỗ Phú Q** từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định pháp luật. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo **Đỗ Phú Q** đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 120.000.000 đồng, gia đình bị hại đã có đơn bãi nại cho **Đỗ Phú Q** và không yêu cầu bồi thường gì khác nên không xem xét, giải quyết.

Về phần xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo **Đỗ Phú Q** 01 giấy phép lái xe hạng FC mang tên **Đỗ Phú Q**.

Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Gia Lai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ án, phù hợp với kết luận giám định pháp y và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, do đó Hội đồng xét xử có đầy đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Đỗ Phú Q là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, được học và cấp giấy phép lái xe hạng FC theo quy định của pháp luật nên phải biết khi tham gia giao thông phải luôn chấp hành và đảm bảo những quy tắc giao thông đường bộ, nhưng do thiếu chú ý quan sát nên vào ngày 27/11/2025 bị cáo Q điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 86H-015.95 kéo theo somi romooc biển số 86R-013.31 tham gia giao thông tại đoạn Km 1230+100 Quốc lộ A thuộc phường Q, tỉnh Gia Lai, đã để phần trước bên phải của xe ô tô đầu kéo biển số 86H-015.95 tông vào phía sau xe mô tô biển số 77F5-4996 do ông Điền Đức Q1 đang điều khiển lưu thông ở bên phải cùng chiều phía trước, xảy ra tai nạn làm ông Q1 chết tại chỗ. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 28 Điều 9 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ, gây ra hậu quả làm 01 người chết, lỗi trong vụ tai nạn thuộc về bị cáo. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Gia Lai truy tố bị cáo Đỗ Phú Q về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” với tình tiết định khung “Làm chết người” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn trên lĩnh vực giao thông đường bộ và tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chung tại địa phương, nên cần phải xử lý tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thì thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, từ trước đến nay không vi phạm gì.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo đã tự thú về hành vi phạm tội của mình. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục một phần hậu quả, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại trách nhiệm dân sự và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn (được chính quyền địa phương xác nhận) đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo **Đỗ Phú Q** phạm tội với lỗi vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo có công việc ổn định, phải lao động nuôi mẹ già và các con nhỏ, đồng thời có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt, trong suốt quá trình tại ngoại, bị cáo chấp hành tốt các yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng, thể hiện việc bị cáo có khả năng tự cải tạo bản thân nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tù có điều kiện, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn và hành nghề lái xe là nghề nghiệp chính để nuôi sống gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo **Đỗ Phú Q** đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 120.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại về phần dân sự đối với bị cáo và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[7] Về phần xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, đã thu giữ của bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô hạng FC. Xét thấy, giấy phép lái xe là giấy tờ tùy thân của bị cáo, Hội đồng xét xử không cấm hành nghề với bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo **Đỗ Phú Q** bị kết án về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Gia Lai tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Đỗ Phú Q** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Đỗ Phú Q** 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 06/5/2026).

Giao bị cáo **Đỗ Phú Q** cho **Ủy ban nhân dân xã H**, tỉnh Lâm Đồng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng FC mang tên **Đỗ Phú Q**.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/4/2026 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 – Gia Lai.

4. Về án phí: Buộc bị cáo **Đỗ Phú Q** phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Gia Lai;
- VKSND Khu vực 1 – Gia Lai;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Phòng THADS Khu vực 1 – Gia Lai;
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Văn Thanh